

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH

Về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

Chính phủ ban hành Nghị định về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về:

1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ quy định tại Điều 66, Điều 67 và Điều 68 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013.

2. Đối tượng, điều kiện, cơ sở xây dựng tiêu chuẩn, việc tổ chức xét tặng giải thưởng của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về khoa học và công nghệ quy định tại Khoản 2 Điều 77 Luật Khoa học và Công nghệ.

3. Việc đặt và tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài về khoa học và công nghệ quy định tại Khoản 3 Điều 77 Luật Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả, đồng tác giả là người Việt Nam, người nước ngoài có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ được đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và giải thưởng của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về khoa học và công nghệ.

Tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam được nhận giải thưởng của tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài về khoa học và công nghệ.

2. Tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế có các hoạt động liên quan đến đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ cho tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

3. Cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình khoa học và công nghệ là sản phẩm của lao động sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, bao gồm:

a) Công trình nghiên cứu khoa học là kết quả của hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn;

b) Công trình nghiên cứu phát triển công nghệ là công trình tạo ra công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới, vật liệu mới, giống mới, sản phẩm mới;

c) Công trình ứng dụng công nghệ là công trình ứng dụng thành công công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới.

2. Cụm công trình khoa học và công nghệ bao gồm:

a) Tập hợp các công trình khoa học và công nghệ của cùng một tác giả hoặc các đồng tác giả đã được xác định thuộc một lĩnh vực khoa học, công nghệ hoặc một lĩnh vực áp dụng;

b) Tập hợp các công trình khoa học và công nghệ do nhiều tác giả thực hiện độc lập, tạo ra cùng một kết quả nhưng sử dụng các phương pháp, nguyên lý, kỹ thuật khác nhau.

Công trình khoa học và công nghệ và cụm công trình khoa học và công nghệ được gọi tắt là công trình.

3. Tác giả công trình là người trực tiếp sáng tạo ra công trình; trong trường hợp có hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo ra công trình thì họ là đồng tác giả. Tác giả, đồng tác giả công trình sau đây gọi tắt là tác giả công trình.

4. Đặt giải thưởng về khoa học và công nghệ là việc tổ chức, cá nhân sáng lập ra giải thưởng về khoa học và công nghệ để xét, tặng cho tổ chức khoa học công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn tặng giải thưởng đó.

5. Công bố công trình là việc đưa công trình ra trước công chúng dưới dạng xuất bản, thuyết trình, trưng bày, trình diễn và các hình thức khác.

6. Ứng dụng công trình là sử dụng công trình trong thực tiễn nhằm phục vụ lợi ích của con người và xã hội.

Điều 4. Các giải thưởng về khoa học và công nghệ

1. Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ.

2. Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.

3. Giải thưởng của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành, địa phương) về khoa học và công nghệ.

4. Giải thưởng của tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) về khoa học và công nghệ được đặt ra để xét tặng cho tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

Điều 5. Nguyên tắc đặt tên và xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ

1. Việc đặt tên giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân về khoa học và công nghệ thực hiện theo nguyên tắc sau đây:

a) Tên giải thưởng mới không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên giải thưởng về khoa học và công nghệ đã có;

b) Không sử dụng tên của tổ chức, cá nhân để đặt tên giải thưởng nếu chưa được sự đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó hoặc cơ quan có thẩm quyền;

c) Không vi phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

2. Nguyên tắc xét tặng các giải thưởng về khoa học và công nghệ:

a) Việc đăng ký đề nghị xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ được thực hiện trên cơ sở tự nguyện;

b) Việc xét tặng giải thưởng được thực hiện khách quan, công khai, công bằng, chính xác;

c) Công trình đề nghị xét tặng giải thưởng không có vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ.

3. Đối với công trình được đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ, ngoài việc tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Khoản 2 Điều này còn phải tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

a) Mỗi công trình chỉ được đề nghị xét tặng một giải thưởng trong một đợt xét tặng giải thưởng;

b) Mỗi công trình chỉ được tặng một giải thưởng về khoa học và công nghệ.

Điều 6. Thẩm quyền xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ

1. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức việc xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức việc xét tặng và quyết định tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương.

3. Tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài tổ chức việc xét tặng và quyết định tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ do tổ chức, cá nhân đặt ra.

Điều 7. Kinh phí bảo đảm hoạt động xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ

1. Kinh phí để xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ được quy định như sau:

a) Kinh phí để xét tặng giải thưởng ở cấp cơ sở được lấy từ nguồn kinh phí của cơ quan tổ chức xét tặng giải thưởng cấp cơ sở;

Trong trường hợp tác giả công trình không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý thì kinh phí để xét tặng giải thưởng tại cấp cơ sở được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và giao về Sở Khoa học và Công nghệ nơi tác giả nộp hồ sơ công trình đề nghị xét tặng giải thưởng.

b) Kinh phí để xét tặng giải thưởng ở cấp Bộ, ngành, địa phương được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và giao về các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) Kinh phí để xét tặng giải thưởng ở cấp nhà nước được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và giao về Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Kinh phí để xét tặng giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hoặc nguồn ngân sách nhà nước đã được giao cho các Bộ, ngành, địa phương.

3. Kinh phí để xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân về khoa học và công nghệ do tổ chức, cá nhân chủ trì xét tặng giải thưởng bảo đảm.

4. Kinh phí để xét tặng giải thưởng quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 4 Nghị định này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác do cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ và được sử dụng chi các nội dung sau:

- a) Xây dựng, triển khai kế hoạch xét tặng giải thưởng của Hội đồng các cấp;
- b) Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp, chuyên gia phản biện độc lập, thư ký và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng;
- c) Tổ chức phiên họp Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp;
- d) Công bố danh mục công trình đề nghị xét tặng, kết quả của Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp trên phương tiện thông tin đại chúng;
- đ) Hợp báo công bố kết quả xét tặng giải thưởng;
- e) Tổ chức Lễ trao giải thưởng;
- g) Tiền thưởng kèm theo giải thưởng;
- h) Các hoạt động khác.

Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương II

GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Mục 1

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 8. Điều kiện xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ

1. Công trình đề nghị xét tặng giải thưởng phải có hồ sơ hợp lệ, được công bố theo quy định (trừ các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước), được ứng dụng tại Việt Nam.

2. Thời gian công trình được công bố hoặc ứng dụng trong thực tiễn ít nhất là 03 năm hoặc công trình được ứng dụng đổi mới sáng tạo có hiệu quả ít nhất 01 năm